

Số: 190/CBTT-TA-HĐQT

TP.HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An**

Mã chứng khoán: **TAW**

Trụ sở chính: 873A Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3588 3474

Fax: (028) 3588 3475

Người thực hiện công bố thông tin: Huỳnh Hảo Tài

Địa chỉ: 873A Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Loại công bố thông tin: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

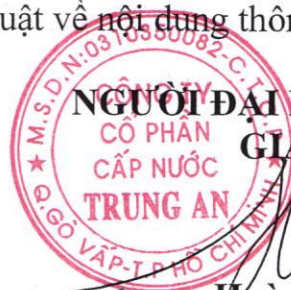
Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Nội dung thông tin công bố:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An công bố thông tin về Thư mời và Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Trung An.

- Thông tin này được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 29 tháng 03 năm 2023 tại đường dẫn <http://www.capnuoctrungan.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Hảo Tài

Tp. HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2023



THÔNG BÁO (THƯ MỜI)
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ Phần Cấp nước Trung An

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An trân trọng thông báo và kính mời quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, chi tiết như sau:

1. Thời gian: 08 giờ 30', Thứ năm ngày 27 tháng 04 năm 2023

2. Địa điểm: số 5 đường số 9, Phường 9, Quận Gò Vấp, TP HCM

4. Đối tượng tham dự Đại hội:

- Tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phiếu TAW có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 20/03/2023 (ngày đăng ký cuối cùng).

3. Nội dung chính của Đại hội:

- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2022 và định hướng công tác sản xuất – kinh doanh năm 2023.

- Thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2022 đã được kiểm toán.

- Thông qua Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022, định hướng hoạt động năm 2023.

- Thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2022, phương hướng năm 2023 của Ban Kiểm soát.

- Thông qua tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

- Thông qua tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2023.

- Thông qua tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023.

- Thông qua tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các hợp đồng ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

5. Tài liệu Đại hội:

- Quý Cổ đông vui lòng tải toàn bộ tài liệu Đại hội trên website www.capnuoctrungan.vn, mục tin cổ đông kể từ ngày 28 tháng 03 năm 2023.

- Chương trình Đại hội năm 2023 có nhiều nội dung cần lấy ý kiến cổ đông nên để Đại hội được tiến hành hiệu quả, tiết kiệm thời gian của Quý cổ đông, kính đề nghị quý Cổ đông xem và nghiên cứu kỹ tài liệu đại hội. Chủ tọa đoàn sẽ chỉ trả lời các góp ý trực tiếp của Cổ đông tại Đại hội hoặc bằng văn bản.

6. Đăng ký tham dự Đại hội:

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đúng quy định, quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước **16 giờ 00 ngày 25 tháng 04 năm 2022** về:

Văn phòng Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An – TAWACO

Địa chỉ: Số 5, đường số 9, Phường 9, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0919068879

Lưu ý: Quý cổ đông có mặt đúng giờ, mang theo thư mời (đã ký xác nhận tham dự), CCCD/CMND/hộ chiếu (bản chính). Trường hợp được ủy quyền, người đại diện tham dự vui lòng mang theo Giấy ủy quyền (bản chính), thư mời họp của người ủy quyền (đã ký xác nhận tham dự), CCCD/CMND hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (bản chính) khi đến tham dự đại hội.

Thông báo này thay cho Thư mời trong trường hợp quý Cổ đông có quyền dự họp nhưng chưa nhận được thư mời do Công ty gửi trực tiếp đến quý Cổ đông.

Rất mong Quý Cổ đông đến dự đầy đủ và đúng giờ.

Trân trọng !



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
TRUNG AN
CHỦ TỊCH

VÕ THỊ HỒNG HÀ



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Địa chỉ: 873A Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp | Văn phòng: Số 5, đường số 9, phường 9, quận Gò Vấp

Tổng đài Chăm sóc khách hàng: **1900 1836** | Email: tawaco@capnuoctrungan.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
CỔ PHẦN TRUNG AN
CẤP NƯỚC
TRUNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Ngày 27/04/2023

1. Chương trình Đại hội
2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông
3. Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu
4. Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội
5. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2022 và định hướng công tác SXKD năm 2023.
6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty và kế hoạch tài chính năm 2023.
7. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022, định hướng công tác năm 2023 của Hội đồng quản trị.
8. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022, phương hướng năm 2023 của Ban Kiểm soát.
9. Thông qua Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.
10. Thông qua tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023.
11. Thông qua tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
12. Thông qua tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.
13. Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến.
14. Đại hội biểu quyết thông qua các tờ trình, các báo cáo do Chủ tọa đoàn trình bày.
15. Phát biểu của Đại biểu khách mời tham dự Đại hội.
16. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
17. Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

**THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An được tiến hành trong không khí trang trọng, hợp lệ và thành công tốt đẹp, kính đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán lập ngày 22 tháng 03 năm 2023 được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết tại Đại hội.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa đoàn điều khiển. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
4. Khi tiến hành đăng ký tham dự đại hội, Công ty cấp cho từng Cổ đông hoặc Đại diện được ủy quyền Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết, trên đó ghi mã số tham dự, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

4.1 Thẻ biểu quyết: (màu vàng)

- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản, Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội.
- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến.

4.2. Phiếu biểu quyết: (màu trắng)

- Cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo (X hoặc ✓) vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu; Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn.

Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của Cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
 - Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.
 - Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.
 - Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.
5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn. Chủ tọa sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.
 6. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
 7. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
 8. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.
 9. Thể lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên, Thể lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VÕ THỊ HỒNG HÀ

Số: 185/BC-TA-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH – ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG NĂM 2022 VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, hỗ trợ của lãnh đạo Tổng Công ty, các Phòng Ban và các đơn vị thuộc Tổng Công ty;
- Tinh thần và thái độ nhiệt tình làm việc của tập thể CB-CNV Công ty;
- Cơ chế khoán lương cho các công việc nghiệp vụ: đọc số, thu tiền nước, thay đồng hồ nước đã kích lệ tinh thần và gia tăng năng suất lao động;
- Công ty ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ vào phục vụ cho hoạt động sản xuất-kinh doanh, quản lý mạng lưới cấp nước tại đơn vị như: Ứng dụng Quản lý Khách hàng, TrungAnGroup (quản lý đồng hồ nước, quản lý hóa đơn), Ứng dụng Chăm sóc Khách hàng MyTawaco, Ứng dụng thu tiền, ghi chỉ số nước, kiểm tra đồng hồ nước trực tuyến, ứng dụng Thay đồng hồ nước, Ứng dụng Xử lý sự cố, trang web CRM phục vụ chăm sóc khách hàng, Văn phòng điện tử, Nhân sự - tiền lương, ...
- Sự hỗ trợ nhiệt tình từ chính quyền địa phương.

2. Khó khăn:

- Khu vực tiếp nhận mạng lưới cấp nước do Xí nghiệp Cấp nước Sinh hoạt Nông thôn bàn giao có tỷ lệ thất thoát nước cao: đường ống không theo quy chuẩn, công tác duy tu bảo dưỡng trước đây không thực hiện, đồng hồ nước chưa được thay định kỳ.
- Là địa bàn có tốc độ đô thị hóa nhanh dẫn đến mạng lưới cấp nước luôn bị ảnh hưởng, các đơn vị thi công nâng cấp, mở rộng đường, thi công lắp đặt cống thoát nước, cáp điện, điện thoại... tác động gây hư hại đến hệ thống cấp nước làm tăng tỷ lệ thất thoát nước;
- Chất lượng nước thường xuyên có màu và cặn làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ tại khu vực Huyện Hóc Môn, một phần Quận 12 và một phần Quận Gò Vấp.



II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
					Thực hiện năm 2022 so thực hiện năm 2021	Thực hiện so KH năm 2022
					4=3/1	5=3/2
1	Nước tiêu thụ (m ³)	72.146.719	75.700.000	75.076.039	104,1	99,2
2	Doanh thu tiền nước thu hộ TCty (tỷ đồng)	655,169	752,152	749,668	114,4	99,7
	Thực thu tiền nước kỳ hóa đơn thu hộ TCty (tỷ đồng)	642,932		736,749	114,6	
	<i>Các chỉ tiêu khác về doanh thu:</i>					
	- Tỷ lệ thực thu đạt (%)	98,13		98,28	100,2	
	- Giá bán bình quân (đồng/m ³)	9.121	9.936	9.969	109,3	100,3
3	Gắn mới đồng hồ nước (cái)	4.963	4.000	6.528	131,5	163,2
4	Thay đồng hồ nước (cái)	77.696	80.796	80.805	104	100
	<i>Trong đó:</i>					
	+ ĐHN cỡ nhỏ	77.683	80.787	80.787	104	100
	+ ĐHN cỡ lớn	13	9	18	138,5	200
5	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100	100	100	100	100
6	Tỷ lệ nước không doanh thu (%)	17,48	17,00	16,34	Thấp hơn 1,14	Thấp hơn 0,66

Số liệu thống kê tiêu thụ nước của khách hàng ở mức: 0 - 4 m³ năm 2022:

Stt	Địa bàn	Tình trạng sử dụng nước 0 - 4 m ³					
		Năm 2021		Năm 2022		Số lượng ĐHN 0 - 4 m ³ năm 2022 giảm so với năm 2021	
		Số lượng (Cái) (1)	Tỷ lệ (%) (2)	Số lượng (Cái) (3)	Tỷ lệ (%) (4)	Số lượng giảm (Cái). (5=1-3)	Tương ứng tỷ lệ (%) (6=2-4)
1	Quận Gò Vấp	31.057	29,10	24.539	22,72	6.518	6,38
2	Quận 12	36.283	28,85	30.560	23,74	5.723	5,11
3	Huyện Hóc Môn	44.898	38,71	38.933	33,13	5.965	5,58
Toàn địa bàn		112.238	32,19	94.032	26,53	18.206	5,66

III. NHẬN XÉT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022 SO VỚI KẾ HOẠCH:

- Chỉ tiêu thi công gắn mới đồng hồ nước** cao hơn 31,5 % so với thực hiện năm 2021. Thực hiện năm 2022, công ty đã gắn được 6.528 cái đạt 163,2 % so với kế hoạch. Chỉ tiêu này hoàn thành và vượt kế hoạch.
- Chỉ tiêu thay đồng hồ nước** đã hoàn thành kế hoạch giao năm 2022 và cao hơn 4% so với năm 2021.
- Chỉ tiêu sản lượng nước tiêu thụ** cao hơn 4,2 % so với thực hiện năm 2021. Thực hiện năm 2022 đạt tỷ lệ 99,3 % so kế hoạch. Như vậy, chỉ tiêu này không đạt kế hoạch giao.
- Chỉ tiêu doanh thu tiền nước thu hộ Tổng công ty** cao hơn so với thực hiện năm 2021 là 14,4 %. Thực hiện năm 2022 đạt 99,7 % so với kế hoạch giao. Như vậy, chỉ tiêu này không đạt kế hoạch giao.
- Tỷ lệ hóa đơn từ 0-4m³** đã giảm từ 32,19% tại cuối năm 2021 xuống còn 26,53% vào tháng 12 năm 2022 (giảm **5,66%**). Để được kết quả như trên, công ty đã chủ động phối hợp cùng chính quyền các địa phương tổ chức hội nghị gặp gỡ khách hàng, vận động người dân sử dụng nước sạch tại các phường, xã trên địa bàn Công ty quản lý, kết hợp giải đáp các thắc mắc kiến nghị của người dân xoay quanh các vấn đề về dịch vụ cấp nước, như thủ tục gắn mới đồng hồ nước, cấp định mức nước cho khu nhà trọ,... Công tác vận động đã nhận được sự hỗ trợ từ các cấp chính quyền địa phương tham gia và ủng hộ. Kết quả thực hiện vận động thể hiện qua số liệu báo cáo giảm hóa đơn bằng 0 đến thời điểm hiện nay.
- Tỷ lệ thất thoát nước** hiện tại ở mức thấp hơn do kế hoạch giao năm 2022, thực hiện cả năm đạt yêu cầu kế hoạch giao. Trong năm có tăng cường công tác chống thất thoát nước vô hình, xử lý các trường hợp gian lận nước (đã truy thu 131.119 m³ gian lận, tương ứng số tiền hơn 1,7 tỷ đồng).
- Công tác đầu tư xây dựng:** chỉ tiêu khối lượng, giá trị khối lượng thực hiện và giá trị giải ngân đều vượt kế hoạch giao.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. MỤC TIÊU:

- Duy trì tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%;
- Bảo đảm chất lượng nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ theo các tiêu chuẩn quy định của nhà nước.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Nâng cao mức độ quan tâm, chăm sóc khách hàng là doanh nghiệp trên địa bàn quản lý.
- Ứng dụng mạnh mẽ hơn nữa công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất – kinh doanh, phục vụ công tác quản lý mạng lưới Cấp nước;
- Hiện đại hóa trang thiết bị, kỹ thuật quản lý mạng lưới đường ống.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Thực hiện công tác phát triển mạng lưới phù hợp tiến độ phát triển dân cư, đô thị tại địa bàn quản lý;
- Thực hiện công tác gắn mới đồng hồ nước theo nhu cầu của khách hàng, thay đồng hồ nước định kỳ theo quy định;
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nước thất thoát thất thu đáp ứng yêu cầu giảm tỷ lệ thất thoát nước, như:
 - Tiếp tục thực hiện công tác thiết lập DMA;
 - Thay ống ngành cũ mục theo kết quả dò tìm bể ngầm, xì bể nổi. Nâng ĐHN do bị âm sâu, khuất lấp. Thực hiện công tác cải tạo ống mục;
 - Thiết kế và thi công các hầm xả nước nhằm đảm bảo ổn định chất lượng nước;
 - Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng và ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ quản lý;
 - Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra định mức, giá biểu, áp giá đúng đối tượng và kịp thời nhằm tăng giá bán bình quân.
 - Xây dựng kế hoạch phối hợp với các địa phương trong việc vận động khách hàng sử dụng nước, giảm hóa đơn từ 0-4m³.
 - Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, nâng cao năng suất lao động và cải thiện thu nhập cho CBCNV...

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2023

Kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2023 của công ty Cổ phần Cấp nước Trung An như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng	Ghi chú
1	Nước tiêu thụ	78.200.000 m³	
2	Doanh thu tiền nước (thu hộ Tổng công ty)	787,396 tỷ đồng	Giá bán bình quân là: 10.069 đồng/m ³
3	Gắn mới đồng hồ nước	5.500 cái	
4	Thay định kỳ ĐHN, Trong đó:	80.144 cái	
	Thay ĐHN cỡ nhỏ	80.127 cái	
	Thay ĐHN cỡ lớn (≥ 40 ly)	17 cái	Bao gồm: 40 mm: 08 cái 50 mm: 04 cái 100 mm: 05 cái
5	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch Trong đó:	100 %	
	Quận Gò Vấp	100 %	
	Quận 12	100 %	
	Quận Hóc Môn	100 %	
6	Tỷ lệ thất thoát nước	16%	

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng công tác quản lý của công ty

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ban hành các: quy chế, quy trình, chính sách, hệ thống kiểm soát của công ty.
- Ngoài việc lập kế hoạch hàng năm cần lập kế hoạch hoạt động 3 hoặc 5 năm tiếp theo.
- Trong năm 2022, công ty tổ chức các khóa học đào tạo nâng cao chất lượng quản lý:
 - Lớp Trực quan hóa dữ liệu (Data Visualization)
 - Lớp xây dựng và quản lý quy trình làm việc
 - Khóa Quản trị thực hành cho nhà Quản lý
- Năm 2023, Tư vấn xây dựng hệ thống quy trình cốt lõi (Giai đoạn 1 của xây dựng thực hiện bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2015): rà soát cập nhật và soạn thảo các quy

trình cốt lõi, áp dụng thử nghiệm, điều chỉnh nội dung quy trình, ban hành và áp dụng chính thức.

2. Nâng cao hiệu quả các nguồn lực

2.1 Yếu tố Con người:

- Tiến hành lượng hóa các công việc của khối lao động gián tiếp, tiến đến khoán chỉ tiêu, khoán lương cho các bộ phận/phòng ban.
- Đào tạo và đào tạo lại lực lượng nhân viên quản lý, kỹ thuật cập nhật các kỹ thuật, công nghệ mới liên quan đến ngành nước (Các khóa đào tạo trong năm 2022: Lớp kỹ thuật vận hành quản lý DMA năm 2022; Đào tạo cập nhật tính năng phần mềm WaterCAD và WaterGEMS; Lớp kỹ thuật dò tìm phát hiện rò rỉ trên mạng lưới đường ống năm 2022; Lớp ứng dụng WaterGEMS/Epanet; Sử dụng phần mềm ArcGIS; Lớp vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, chuẩn đoán hư hỏng ĐH cỡ lớn).
- Tổ chức các khóa học kỹ năng giao tiếp khách hàng cho các nhân viên đọc số, thu tiền, kiểm tra nhằm góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. (Các khóa đào tạo trong năm 2022: Đào tạo nội bộ nghiệp vụ đọc số, thu tiền, kiểm tra và kỹ năng giao tiếp khách hàng).
- Năm 2022, công ty đang thực hiện không thu tiền nước tại nhà và triển khai công tác điều chỉnh ghi nhận sản lượng nước sạch trong chu kỳ sản xuất, kinh doanh theo chủ trương của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Năm 2023, Công ty sẽ điều chỉnh cơ cấu tổ chức thực hiện công tác đọc số - thu tiền, theo đó mỗi Phòng giao dịch cấp nước có 3 tổ ghi – thu và 1 tổ nhắc nợ.

2.2 Yếu tố Tài chính:

- Tiếp tục thực hiện ký kết hợp đồng thu hộ tiền nước với các kênh thu hộ.
- Đẩy nhanh công tác quyết toán: gắn mới đồng hồ nước, thay đồng hồ nước, giảm thất thoát nước.

2.3 Yếu tố Kỹ thuật - Công nghệ:

- Công ty đã thành lập Trung tâm Giám sát Vận hành Mạng lưới Cấp nước (NOC) là hệ thống các thiết bị gồm màn hình theo dõi, hệ thống máy tính vận hành, hệ thống các ứng dụng quản lý về mạng lưới nhằm quản lý tập trung dữ liệu hệ thống cấp nước, theo dõi, giám sát các sự cố trên mạng lưới, giám sát theo dõi lưu lượng, áp lực theo thời gian thực; hỗ trợ nhân viên vận hành mạng lưới nhanh chóng đưa ra phương án khi có sự cố xảy ra, nhanh chóng xác định vùng mất nước, van cần thao tác và danh sách khách hàng trong vùng sự cố, đảm bảo việc cấp nước an toàn và liên tục cho người dân.
- Tối ưu hóa hệ thống mạng, hệ thống máy chủ nhằm đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất-kinh doanh, quản lý mạng lưới, chăm sóc khách hàng tại Công ty.
- Áo hóa hệ thống máy chủ đối với những máy chủ đã cũ, hết thời gian khấu hao cần được thay thế, để đảm bảo an toàn dữ liệu và duy trì sự ổn định cho hoạt động của hệ thống máy chủ tại Công ty.
- Xây dựng quy chế nội bộ trong việc sử dụng Internet tại các Phòng-Ban-Đội tại công ty (giới hạn việc chơi game, xem phim trong giờ làm việc,..).

- Xây dựng hệ thống quản lý mạng lưới cấp nước toàn diện tại Trung An bao gồm: tiếp nhận thông tin sự cố; xác định được vùng ảnh hưởng khi bị sự cố, phân tích, phân vùng ảnh hưởng, nhắn tin tự động cho khách hàng. Phản hồi kết quả cũng như quá trình xảy ra sự cố. Liên thông thông tin giữa các Phòng-Ban-Đội. Tiếp nhận thông tin và phản hồi trên hệ thống ứng dụng, tránh sự rời rạc thông tin, không tập trung.
- Nâng cấp Ứng dụng MyTawaco: bổ sung chức năng theo dõi chỉ số nước của đồng hồ nước thông minh, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, bổ sung chức năng cho khách hàng gọi miễn phí đến Tổng đài Chăm sóc khách hàng.
- Từng bước triển khai chữ ký số đối với các văn bản Công ty ban hành.
- Hệ thống lại, rà soát, nâng cấp bổ sung các tính năng cần thiết của Ứng dụng Quản lý khách hàng như: quyết toán đồng hồ nước gắn mới, hệ thống lại mã các mã vật tư, thiết bị đang được sử dụng tại Công ty.
- Nâng cấp ứng dụng TrungAnGroup phù hợp với tình hình thực tế, phân tích số liệu, đánh giá, dự báo những thời điểm trong tương lai.
- Kết hợp với Tổng công ty khai thác dữ liệu đồng hồ nước thông minh được trang bị trên địa bàn. Phân tích, đánh giá, dự báo sản lượng, tỉ lệ thất thoát nước dựa vào chỉ số truyền về.
- Áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật mới vào yêu cầu vật tư, nhằm tăng cường chất lượng vật tư thi công.

3. Hoạt động kinh doanh

- Công ty đã triển khai Hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử để ký kết hợp đồng dịch vụ cấp nước với khách hàng. Kết quả triển khai thực hiện đã đáp ứng yêu cầu như: công tác quản lý hợp đồng đạt được các tiện ích hơn so quản lý hợp đồng giấy, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính, chuẩn hóa hồ sơ hướng đến chuyển đổi số.
- Chủ động tìm kiếm và vận động các khách hàng tiềm năng sử dụng nước nhiều và có giá bán bình quân cao, như: các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp, cơ quan, xí nghiệp, khu công nghiệp....
- Xây dựng kế hoạch để phối hợp với chính quyền địa phương trong việc vận động người dân sử dụng nước, giảm hóa đơn từ 0-4m³.
- Luôn giữ mức độ quan tâm và chăm sóc các khách hàng có nhu cầu sử dụng nước cao (các công ty sản xuất trên địa bàn: Heineken, Pepsico, các chung cư ...).
- Tiếp tục phối hợp với Xí nghiệp Truyền dẫn nước sạch thường xuyên súc xả trên mạng cấp 1, 2 và 3 nhằm đảm bảo chất lượng nước.
- Xây dựng hình ảnh và thương hiệu công ty thông qua việc luôn quan tâm, cải thiện chất lượng phục vụ khách hàng.
- Vận động và hướng dẫn khách hàng cài đặt ứng dụng My Tawaco (iOS và Android) để cập nhật thông tin dịch vụ cấp nước.
- Thiết lập chương trình hoặc phát động các phong trào thi đua để khuyến khích CBCNV nâng cao năng suất làm việc và hoàn thành công việc được giao. Thiết



lập thi đua theo hình thức nêu “Gương điển hình hàng tháng hoặc năm” nhằm khích lệ tinh thần làm việc của nhân viên.

V. KIẾN NGHỊ

Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An kính trình Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn những kiến nghị như sau:

- Tổng Công ty xem xét giữ hệ số dịch vụ của hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch năm 2022 (hệ số 0,2226) trong thời gian ít nhất 03 năm kể từ năm 2023 để Công ty Trung An có nguồn thu ổn định, có chi phí để tái đầu tư phát triển và tích lũy, sửa chữa và thuê văn phòng làm việc lâu dài cho CB CNV.
- Tổng Công ty sớm triển khai thi công lắp đặt tuyến ống cấp 2 nhằm tăng áp cho khu vực và đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân, nhất là vào những mùa cao điểm tại đường Tô Ngọc Vân (từ QL 1A đến Hà Huy Giáp Quận 12) và đường Bùi Công Trùng (từ Đặng Thúc Vịnh đến Hà Huy Giáp).

Trân trọng kính báo ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu.



GIÁM ĐỐC

Huỳnh Hảo Tài

Số:186/BC-TA-HĐQT

TP.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện nay được bầu bổ sung tại Đại hội cổ đông vào tháng 4 năm 2022 với các thành viên như sau:

- Bà Võ Thị Hồng Hà: Chủ tịch HĐQT
- Huỳnh Hào Tài: Thành viên - kiêm Giám đốc
- Bà Vũ Phương Thảo: Thành viên
- Bà Dương Hồng Phương: Thành viên
- Ông Võ Nhật Trân: Thành viên
- Ông Hồ Lê Minh: Thành viên
- Ông Nguyễn Thanh Phong: Thành viên

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp với đầy đủ các thành viên HĐQT, qua đó HĐQT đã ban hành 09 Nghị quyết, 03 Quyết định để chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT, cụ thể như sau:

Số TT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
I. Nghị quyết			
1	19/NQ-TA-HĐQT	24/01/2022	- Thống nhất miễn nhiệm Ông Võ Khánh Toàn Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 24/01/2022. - Thống nhất bổ nhiệm Ông Phạm Long Châu giữ chức vụ Phó Giám đốc kể từ ngày 24/01/2022.

2	20/NQ-TA-HĐQT	24/01/2022	- Thống nhất bổ nhiệm Bà Phan Thị Hồng Cẩm giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kể từ ngày 01/02/2022.
3	21/NQ-TA-HĐQT	25/03/2022	- Thống nhất quỹ tiền lương, thù lao năm thực hiện năm 2021
4	22/NQ-TA-HĐQT	28/03/2022	- Thống nhất Báo cáo tài chính đã kiểm-toán, trình Đại hội đồng cổ đông. - Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên là ngày 26/04/2022. - Thông qua các tờ trình dự thảo trình Đại hội đồng cổ đông. - Thông qua phân công nhân sự cho Đại hội đồng cổ đông. - Thống nhất thông qua báo cáo thường niên năm 2021 của Ban Điều hành.
5	23/NQ-TA-HĐQT	20/05/2022	- Chi tiền thưởng Người quản lý công ty năm 2021.
6	24/NQ-TA-HĐQT	03/06/2022	- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
7	25/NQ-TA-HĐQT	18/08/2022	- Thống nhất Báo cáo tài chính giữa niên độ kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022 đã được soát xét. - Thống nhất Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư xây dựng 07 tháng đầu năm 2022. - Thống nhất giao Giám đốc Công ty ký Hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và giảm thất thoát nước năm 2022 trên địa bàn quản lý.
8	26/NQ-TA-HĐQT	16/12/2022	- Thống nhất kế hoạch lao động, quỹ tiền lương, thù lao năm 2022.
9	27/NQ-TA-HĐQT	16/12/2022	- Thống nhất phương án di dời văn phòng làm việc cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An để duy trì hoạt động dịch vụ cấp nước trên địa bàn đơn vị quản lý, theo đề xuất của Ban điều hành.

			- Thống nhất sửa đổi nội dung Điều 34 “Chi phí dịch vụ thuê ngoài khác” của Quy chế tài chính.
II. Quyết Định			
1	19/QĐ-TA-HĐQT	24/01/2022	- Về việc bổ nhiệm Ông Phạm Long Châu giữ chức vụ Phó Giám đốc kể từ ngày 24/01/2022.
2	20/QĐ-TA-HĐQT	24/01/2022	- Về việc bổ nhiệm Bà Phan Thị Hồng Cẩm giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kể từ ngày 01/02/2022.
3	21/QĐ-TA-HĐQT	22/12/2022	- Về việc ban hành sửa đổi Quy chế Tài chính lần bảy.

Các thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp tham gia điều hành đều tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, và đóng góp ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động Công ty.

* Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Công ty hiện chưa có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Chủ trương của ĐHĐCĐ	Kết quả thực hiện
1	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2022	Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2022 (nội dung chi tiết theo báo cáo của Giám đốc Công ty).
2	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022	Đã chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.
3	Thông qua trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022	Đã thực hiện
4	Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2022	Đã thực hiện
5	Giao HĐQT quyết định các hợp đồng giao dịch với Tổng công ty cấp nước Sài Gòn	Đã thực hiện

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2022

1. Tổng quan

Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An là Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An, theo Quyết định số 4242/QĐ-UBND ngày 26 tháng 08 năm 2014 của UBND thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2021 là năm thứ bảy Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An (Cty Trung An) hoạt động theo mô hình Công ty Cổ Phần. Hiện nay, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên nắm giữ 65% vốn điều lệ; cổ đông Nguyễn Thanh Phong nắm giữ 15,85% vốn điều lệ; cổ đông Hồ Lê Minh nắm giữ 14,53% vốn điều lệ; còn lại 4,62% là của một số cổ đông cá nhân bên ngoài và của một số CB-CNV làm việc tại công ty.

Trong năm 2022, Công ty Trung An tiếp tục cải tiến và ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, tình hình tài chính của Công ty phát triển lành mạnh, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính; nguồn vốn được bảo toàn và ngày càng phát triển.

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, công ty cũng có nhiều khó khăn như:

- Hiện tượng nước có màu vẫn còn xảy ra, đặc biệt là địa bàn Huyện Hóc Môn, ảnh hưởng đến việc tiêu thụ nước của khách hàng dẫn đến sản lượng tiêu thụ chưa tương xứng với số lượng khách hàng hiện có.
- Trong năm, Tổng Công ty không phê duyệt việc thực hiện các dự án phát triển mạng lưới dẫn đến việc phát triển khách hàng chậm hơn so với những năm trước.
- Thói quen sử dụng nước giếng từ rất lâu của người dân trên địa bàn Công ty quản lý (đặc biệt là huyện Hóc Môn) nên mặc dù số lượng khách hàng tăng cao nhưng sản lượng chưa tăng tương ứng, công tác tuyên truyền người dân sử dụng nước máy chưa đạt kết quả như mong muốn.

2. Những kết quả đạt được

- Trong năm 2022, Công ty đã đẩy mạnh công tác truyền thông với các báo đài như truyền hình Quốc Hội, đài truyền hình thành phố, báo tuổi trẻ, phụ nữ, thanh niên... và phối hợp với các địa phương trong việc tổ chức các hội nghị tuyên truyền, vận động khách hàng sử dụng nước sạch, kết hợp việc trám lấp giếng khoan, qua đó đã góp phần giảm tỷ lệ hóa đơn từ 0-4m³ từ 32,19% tại thời điểm cuối năm 2021 xuống còn 26,53% vào tháng 12 năm 2022 (giảm 5,66%).

- Công ty đặc biệt coi trọng công tác chống thất thoát thất thu, trong năm, Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt công tác như: tăng cường công tác súc xả, kiểm soát chất lượng nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới, quản lý sự cố cấp nước và quản lý khách hàng; tăng cường công tác chống thất thoát nước vô hình, xử lý các trường hợp gian lận nước

- Công ty đã có những giải pháp trong công tác tổ chức, lao động tiền lương đã mang lại hiệu quả bước đầu. Triển khai công tác khoán lương công tác thay đồng hồ nước cho công nhân 2 đội thi công tu bổ, góp phần làm tăng năng suất lao động để có thể đáp ứng công tác này trong những năm sắp tới do số lượng đồng hồ nước đến niên hạn cần thay rất cao.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %	
					Thực hiện năm 2022 so Thực hiện năm 2021	Thực hiện so kế hoạch năm 2022
1	Nước tiêu thụ (m ³)	72.146.719	75.700.000	75.076.039	104,1	99,2
2	Doanh thu tiền nước thu hộ TCty (tỷ đồng)	655,169	752,152	749,668	114,4	99,7
	Thực thu tiền nước kỳ hóa đơn thu hộ TCty (tỷ đồng)	642,932		736,749	114,6	
	<i>Các chỉ tiêu khác về doanh thu:</i>					
	- Tỷ lệ thực thu đạt (%)	98,13		98,28	100,2	
	- Giá bán bình quân (đồng/m ³)	9.121	9.936	9.969	109,3	100,3
3	Gắn mới đồng hồ nước (cái)	4.963	4.000	6.528	131,5	163,2
4	Thay đồng hồ nước (cái)	77.696	80.796	80.805	104	100
	<i>Trong đó:</i>					
	+ ĐHN cỡ nhỏ	77.683	80.787	80.787	104	100
	+ ĐHN cỡ lớn	13	9	18	138,5	200
5	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100	100	100	100	100
6	Tỷ lệ nước không doanh thu (%)	17.48	17,00	16,34	Thấp hơn 1,14	Thấp hơn 0,66

2.2. Tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
						= 3/2	= 3/1
						1	2
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	Tỷ đồng	262,635	299,142	303,490	101,45	115,56
	Trong đó						
a	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	261,325	297,642	301,917	101,44	155,53

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
						= 3/2	= 3/1
						1	2
b	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	956	1.000	1,109	110,90	116
c	Doanh thu khác	Triệu đồng	354	500	464	92,80	131,07
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,906	10,500	10,905	103,86	157,91
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	5,327	8,280	8,490	102,54	159,38

Dự kiến phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022

Đơn vị tính: đồng

DIỄN GIẢI	SỐ BÁO CÁO			
	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	Năm 2022 (đồng)	Tỷ lệ trích 2022
Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối năm nay	8.008.357.603	5.326.636.522	8.489.904.782	100%
Quỹ đầu tư phát triển	-	-	425.000.000	5%
Quỹ khen thưởng	2.008.357.603	476.636.522	1.800.000.000	21,2%
Quỹ phúc lợi	700.000.000	200.000.000	665.904.782	7,85%
Quỹ thưởng Ban QLĐH	300.000.000	150.000.000	349.000.000	4,11%
Cổ tức	5.000.000.000 (10%)	4.500.000.000 (9%)	5.250.000.000 (10,5%)	61,84%

Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2022 đã giảm 1,14% so với năm 2021, tuy nhiên để duy trì và tiếp tục hạ thấp tỷ lệ này thì cần phải đẩy nhanh tiến độ xây dựng thêm các DMA.

- Chỉ tiêu sản lượng và doanh thu tiền nước chỉ đạt trên 99% so với kế hoạch, một phần do kế hoạch Tổng Công ty giao khá cao, một phần do nền kinh tế chưa hoàn

toàn hồi phục sau đại dịch nhưng một phần cũng do bản thân đơn vị chưa có giải pháp đột phá để tăng sản lượng, doanh thu.

- Việc phát triển khách hàng với số lượng cao trong nhiều năm qua (số lượng khách hàng hiện nay của Công ty gần 355.000 khách hàng) là nỗ lực rất lớn của toàn thể Ban lãnh đạo điều hành cũng như CB CNV Công ty, tuy nhiên tỉ lệ khách hàng sử dụng từ 0-4m³ chưa giảm nhiều do thói quen sử dụng nước giếng lâu đời của người dân trên địa bàn Công ty quản lý, dẫn đến hiệu quả của nguồn vốn đầu tư chưa cao; sản lượng, giá bán bình quân và doanh thu tiền nước chưa đạt được như kỳ vọng.

III. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BKS, THƯ KÝ CÔNG TY

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An. Đối với thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát không chuyên trách: Đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)	Thực lãnh (đồng/năm)	Ghi chú
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			468.000.000	
1	Huỳnh Hào Tài	TV HĐQT	6.500.000	78.000.000	
2	Trần Thị Cẩm Vân	TV HĐQT	6.500.000	26.000.000	(4 tháng)
3	Võ Nhật Trân	TV HĐQT	6.500.000	78.000.000	
4	Nguyễn Thanh Phong	TV HĐQT	6.500.000	78.000.000	
5	Hồ Lê Minh	TV HĐQT	6.500.000	78.000.000	
6	Vũ Phương Thảo	TV HĐQT	6.500.000	78.000.000	
7	Dương Hồng Phương	TV HĐQT	6.500.000	52.000.000	(08 tháng)
B	BAN KIỂM SOÁT			108.000.000	
01	Nguyễn Thị Bảo Châu	TV BKS	4.500.000	54.000.000	
02	Nguyễn Ngọc Lương	TV BKS	4.500.000	54.000.000	
C	THƯ KÝ CÔNG TY			30.000.000	
01	Phan Thị Hồng Cẩm	Thư ký	2.500.000	30.000.000	

30082
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 CẤP NƯỚC
 TRUNG AN
 PHÒNG

IV. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC

- Chủ tịch Hội đồng quản trị đều tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ với Ban Giám đốc, cán bộ chủ chốt của Công ty và một số cuộc họp quan trọng khác để bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đều báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và những công việc cần giải trình theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

- Có 01 thành viên HĐQT đồng thời cũng là Giám đốc Công ty, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc

V. CÁC NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN HĐQT, BKS, BĐH

1. Trong năm 2022 tại Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và đã có sự thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị, Ban điều hành như sau:

- Bà Trâm Thị Cẩm Vân thôi làm thành viên HĐQT từ ngày 26/04/2022.
- Bà Dương Hồng Phương bổ nhiệm làm thành viên HĐQT từ ngày 26/04/2022.

1.1. Thành viên HĐQT:

- Bà Võ Thị Hồng Hà (Chủ tịch HĐQT). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
- Ông Võ Nhật Trân (TVHĐQT). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
- Ông Nguyễn Thanh Phong (TVHĐQT). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
- Ông Hồ Lê Minh (TVHĐQT). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
- Bà Trâm Thị Cẩm Vân (TV HĐQT). Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2022.
- Bà Dương Hồng Phương bổ nhiệm làm thành viên HĐQT từ ngày 26/04/2022
- Bà Vũ Phương Thảo (TV HĐQT). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
- Ông Huỳnh Hào Tài (TVHĐQT). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 04/06/2021.

1.2. Thành viên BKS:

- Bà Phan Kim Phượng (Trưởng ban KS). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
- Bà Nguyễn Thị Bảo Châu (TV Ban KS). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
- Ông Nguyễn Ngọc Lương (TV Ban KS). Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.

2. Ban điều hành: Ông Phạm Long Châu bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc từ ngày 24/01/2022 thay ông Võ Khánh Toàn.

* Chức vụ Giám đốc công ty.

- Ông Huỳnh Hảo Tài. Thời gian bổ nhiệm từ ngày 04/06/2021.
 - * Chức vụ Phó Giám đốc công ty.
 - Ông Nguyễn Minh Hải. Thời gian bổ nhiệm từ ngày 16/11/2020.
 - Ông Phạm Long Châu: Thời gian bổ nhiệm từ ngày 24/01/2022
 - * Chức vụ Kế toán trưởng công ty.
 - Ông Trần Đức Hùng. Thời gian bổ nhiệm từ ngày 17/06/2020.
3. Người phụ trách quản trị công ty
- Bà Phan Thị Hồng Cẩm. Thời gian bổ nhiệm từ ngày 24/01/2022

VI. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Năm 2023, Hội đồng quản trị tập trung vào các vấn đề sau:

- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch.
- Tập trung nguồn lực giảm nước thất thoát thất thu một cách bền vững; tăng sản lượng nước tiêu thụ; giảm hóa đơn không sử dụng; tăng giá bán bình quân; nỗ lực cải tiến thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.
- Phấn đấu xây dựng bộ tiêu chuẩn ISO 9001 trong Công ty.
- Lập kế hoạch tài chính và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, hiệu quả.
- Tối đa hóa lợi ích của cổ đông.

Để đạt được các chỉ tiêu đã đề ra, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng chiến lược phát triển của công ty, tăng cường công tác quản trị, giám sát Ban điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh, cũng như đạt được độ an toàn và hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của quý cổ đông.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

VŨ THỊ HỒNG HÀ



Số : 20/ BC-TA-BKS

TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ về tổ chức và hoạt động Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An;
- Nghị quyết số 11/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022.

Ban Kiểm Soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động của BKS, kết quả hoạt động kinh doanh của Công Ty Cổ phần Cấp Nước Trung An năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, căn cứ theo báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính Công ty năm 2022 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

1. Thành viên Ban kiểm soát

Theo Nghị quyết số 09/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2020 với nhân sự BKS Công ty gồm 03 thành viên trong đó có 01 thành viên chuyên trách:

- | | |
|---------------------------|------------------------|
| 1. Bà Phan Kim Phụng | - Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Bà Nguyễn Thị Bảo Châu | - Thành viên BKS |
| 3. Ông Nguyễn Ngọc Lương | - Thành viên BKS |

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trên cơ sở quy định quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An, BKS thay mặt Đại hội đồng cổ đông thực hiện giám sát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty chủ yếu:

- Giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty.

- Tham gia thảo luận và có ý kiến về các báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính và kinh doanh của Công ty.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính.

- Thảo luận kiểm toán viên độc lập những vấn đề ghi nhận trên báo cáo tài chính bán niên và cuối kỳ về tình hình kinh doanh của công ty.
- Trong các cuộc họp của HĐQT, BKS tham dự đầy đủ nhận định và góp ý kịp thời về tình hình kinh doanh, tài chính để hoàn thiện chính sách điều hành của Công ty;
- Đại diện BKS tham gia các cuộc họp của Ban giám đốc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính theo tinh thần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính qua các báo định kỳ của công ty qua đó BKS có nhận xét, phân tích và kiến nghị kết quả thực hiện của công ty.
- Tham gia ý kiến về các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo thẩm quyền của BKS được quy định theo pháp luật hiện hành.

3. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm 2022, BKS họp định kỳ theo báo cáo kết quả kinh doanh, tài chính công ty hàng quý, năm qua đó xem xét và thống nhất những nội dung sau:

- Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trình ĐHĐCĐ thường niên.
- Trao đổi thảo luận việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính của Công ty.
- Xem xét tính pháp lý việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, soát xét Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2022.
- Soát xét các Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Báo cáo soát xét về tình hình tài chính, kinh doanh so với chủ trương của Nghị quyết giao công ty và gửi Hội đồng quản trị theo từng quý và năm.
- Xem xét các tờ trình về xây dựng kế hoạch tài chính, dự trù kinh phí hoạt động, và một số quyết định ban hành về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Phân tích, nhận xét kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT công ty.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ngoài các phiên thảo luận trực tiếp và online, BKS thường xuyên liên lạc qua mail, điện thoại,... về những thông tin, tài liệu và các giải pháp cụ thể, thiết thực trong suốt quá trình làm việc của các kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.

4. Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

- Thù lao năm 2022 của thành viên BKS không chuyên trách thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông.
- Tiền thù lao của thành viên BKS không chuyên trách là 4.500.000 đồng/người/tháng và tổng tiền thù lao phải thanh toán trong năm là 108.000.000 đồng.

-Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách được xây dựng và chi trả theo Thông tư 28/TT-BLĐTBXH và Nghị quyết của Công ty.

- Công ty đã chi và hạch toán tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2022 theo quy định và được thể hiện trên báo cáo tài chính sau kiểm toán.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở Điều lệ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các thành viên BKS luôn chủ động trong nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, BKS và luôn có những đề xuất, góp ý với HĐQT, Ban Giám đốc nhằm tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện các quy chế nội bộ, đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của Công ty. Với kết quả hoạt động đã thực hiện trong năm BKS tự đánh giá như sau:

- BKS phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp và thảo luận những vấn đề kinh doanh theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trường hợp cần giải quyết những nội dung quan trọng trên báo cáo tài chính, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến kiểm soát viên qua thư điện tử, điện thoại, fax...

- Các thành viên BKS luôn phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ trong giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- BKS thực hiện nhiệm vụ của mình trong việc thẩm định kết quả kinh doanh của Công ty một cách trung thực, vì lợi ích cao nhất của cổ đông và gửi soát xét kết quả kinh doanh từng quý và năm đến HĐQT có nhận xét và những điểm cần lưu ý qua báo cáo của công ty.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS thường xuyên có những đề xuất, góp ý HĐQT, Ban giám đốc để hạn chế rủi ro trong việc triển khai hoạt động kinh doanh theo kế hoạch của ĐHCĐ và tuân thủ đúng quy định.

- Ban Kiểm soát hoạt động theo đúng quyền và trách nhiệm của mình quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của BKS, và các quy định của pháp luật hiện hành.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Thực hiện giám sát tình hình tuân thủ quy định pháp luật

- Công ty hoạt động kinh doanh theo hình thức công ty cổ phần từ năm 2015 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng;

- Ngày 16/04/2015 Công ty CP Cấp nước Trung An trở thành Công ty đại chúng;

- Ngày 24/3/2016 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán đã có Giấy chứng nhận lưu ký chứng khoán số 25/2016/GCNCP-VSD cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;

- Ngày 22/07/2016, Công ty được chấp thuận giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (Quyết định số 443/QĐ-SGDHN ngày 22/7/2016);

- Thực hiện công bố thông tin của Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ cho UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung Tâm lưu ký chứng khoán: Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính,... đúng thời hạn quy định.

Trong năm qua, BKS không nhận được khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông bằng văn bản về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông

Theo Nghị quyết số 11/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thực hiện như sau:

2.1 Thực hiện trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022:

- Công ty thực hiện chi trả cổ tức : 4.500.000.000 đồng (cổ tức 9% trên vốn điều lệ Công ty cho 5.000.000 cổ phiếu).
- Quỹ thưởng Ban Quản lý Điều hành : 150.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng : 476.636.522 đồng.
- Quỹ phúc lợi : 200.000.000 đồng .

2.2 Thực hiện các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh trong năm 2022

Qua báo cáo tổng kết kinh doanh năm 2022 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ (%) TH/KH
1. Sản lượng nước tiêu thụ (m ³)	72.146.719	75.700.000	75.076.039	99,2
2. Thu hộ tiền nước (triệu đồng)	655.169	752.152	749.668	99,7
3. Thi công gắn mới ĐHN (cái)	4.963	4.000	6.528	163,2
4. Thay ĐHN các cỡ (cái)	77.696	80.796	80.805	100
5. Tỷ lệ thất thoát nước (%)	17,48	17,00	16,34	Thấp hơn 0,66

- Qua số liệu trên cho thấy các chỉ tiêu về sản lượng nước tiêu thụ, thu hộ tiền nước chưa đạt kế hoạch, bên cạnh đó chỉ tiêu về gắn, thay đồng hồ nước đạt so với kế hoạch năm.

- Công tác giảm nước năm nay Công ty đạt kế hoạch và giảm so với cùng kỳ năm trước, do Công ty tăng cường công tác dò bể, nâng đồng hồ nước âm sâu khuất lấp, cải tạo ống mục,...

2.3 Thực hiện thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách và thư ký công ty

Công ty thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách theo Nghị quyết số 11/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 với tổng chi phí là 576 triệu đồng, thù lao thư ký công ty là 30 triệu đồng đã được chi trả theo quy định.

2.4 Thực hiện các hợp đồng giao dịch với bên có liên quan Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn –TNHH MTV

Theo Nghị quyết số 11/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 có ghi nhận thông qua tờ trình các hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn-TNHH MTV, trong năm Công ty đã thực hiện ký kết các hợp đồng sau:

- Hợp đồng ủy quyền dịch vụ phân phối nước sạch;
- Hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch;
- Hợp đồng gắn đồng hồ nước;
- Hợp đồng thay đồng hồ nước;
- Hợp đồng giảm thất thoát nước.

2.5 Thực hiện chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022

Việc chọn Công ty kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2022, ngày 18/08/2022 Hội đồng quản trị đã xem xét và ban hành Nghị quyết số 25/NQ-TA-HĐQT thống nhất chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính Công ty năm 2022 theo đúng tinh thần của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết số 11/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022.

2.6 Tình hình thực hiện kinh doanh

Một số chỉ tiêu tài chính (thời điểm 31/12/2022) đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đã thực hiện trong năm 2022 như sau:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021 (1)	Kế hoạch năm 2022 (2)	Thực hiện năm 2022 (3)	Tỷ lệ % 4=(3)/(1)
1. Tổng doanh thu	262.635.499.191	299.142.000.000	303.489.541.383	115,56
<i>Trong đó</i> : Doanh thu HĐ dịch vụ nước sạch	148.127.687.163	165.755.000.000	166.479.853.133	112,38
2. Tổng chi phí	255.729.997.550	288.642.000.000	292.584.068.557	114,41
3. Lợi nhuận trước thuế	6.905.501.641	10.500.000.000	10.905.472.826	157,92
4. Lợi nhuận sau thuế	5.326.636.522	8.280.000.000	8.489.904.782	159,38
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.065	1.656	1.698	159,43
6. Cổ tức	09%)	10%	10,5% (dự kiến)	111

➤ Như vậy, trong năm qua Công ty đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ kinh doanh kết quả đạt các chỉ tiêu về gắn, thay ĐHN, giảm thất thoát nước và doanh thu hợp đồng dịch vụ nước sạch dẫn đến đạt kế hoạch tài chính. Bên cạnh đó, Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông; quỹ khen thưởng, phúc lợi cho Ban điều hành và Người lao động đều được ghi nhận trên Báo cáo tài chính. Do đó, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về kinh doanh và tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2022

3. Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính của Công ty đã qua soát xét bởi Công ty kiểm toán độc lập, được Bộ Tài chính, UBCK Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán và trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức hàng năm.

- Theo nhận xét của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- Một số chỉ tiêu tài chính (tại ngày 31/12/2022) đánh giá khái quát thực trạng tài chính năm 2022 của Công ty qua: chỉ tiêu về khả năng thanh toán, chỉ tiêu về cơ cấu vốn, chỉ tiêu về năng lực hoạt động và khả năng sinh lời như sau :

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2021	Thực hiện Năm 2022
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
	Khả năng thanh toán hiện hành	1,53	1,69
	Khả năng thanh toán nhanh	1,41	1,50
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Nợ phải trả / Tổng tài sản	0,57	0,54
	Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	1,30	1,16
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho	22,25	22,94
	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,84	2,15
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời(%)		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	2,04	2,81
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân (ROA)	3,71	6,00
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	8,44	13,40
	Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	2,52	3,49

- BKS xem xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, tình hình kinh doanh trong năm về doanh thu dịch vụ nước sạch đạt kế hoạch (doanh thu chủ yếu công ty) thực hiện 166,480 tỷ đồng so kế hoạch là 165,755 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế thực hiện 8,490 tỷ đồng cao hơn so với kế hoạch là 8,280 tỷ đồng và cao hơn cùng kỳ năm 2021 là 5,327 tỷ đồng thể hiện :

- Các chỉ số tài chính cơ bản thể hiện được tính hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp:

+ Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty luôn đảm bảo, do hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn trong năm >1.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS) tăng so với cùng kỳ, do doanh thu dịch vụ phân phối nước sạch, gấn, thay đồng hồ nước tăng so kế hoạch.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROA) tăng so năm 2021, cho thấy tình hình kinh doanh Công ty có phát triển tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) cao hơn năm trước, Công ty luôn tập trung sản xuất kinh doanh nên đạt kết quả tài chính theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Trong năm Công ty thường xuyên kiểm soát và rà soát các khoản chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng,...theo kế hoạch chi tiêu tài chính của Công ty, bên cạnh đó Công ty có phân bổ khoản chi phí trả trước dài hạn kỳ trước chuyển sang.

- Tài sản tài chính (tiền và các khoản tương đương tiền, tiền gửi ngân hàng, phải thu của khách hàng, phải thu khác) là 109.857.332.436 đồng lớn hơn khoản nợ phải trả tài chính (phải trả người bán, phải trả khác, chi phí phải trả) là 53.476.900.094 đồng. Do vậy, Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

- Bên cạnh đó, Công ty luôn có chính sách tiết kiệm và vận động người lao động tăng năng suất để tăng doanh thu và thu nhập bình quân.

- Nguồn vốn đầu tư của cổ đông luôn được bảo toàn và phát triển.

➤ Ban kiểm soát thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 kết thúc ngày 31/12/2022 do Công ty lập, và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC số : 150323.003/BCTC.FIS1 phát hành ngày 15/03/2023. Với nhận định là: Năm qua tình hình kinh doanh và tài chính đạt kế hoạch, dòng tiền ổn định đảm bảo khả năng thanh toán khi đến hạn, trích lập các quỹ theo quy định, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, chính sách đối với người lao động và đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông.

4. Báo cáo về giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan

Căn cứ tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều 42 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp Nước Trung An, BKS nhận thấy:

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện giao dịch với bên có liên quan là Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn TNHH –MTV (cổ đông chiếm 65% vốn điều lệ) qua các giao dịch cụ thể : phân phối nước sạch, gấn, thay đồng hồ nước và giảm thất thoát nước, chuyển nhượng vật tư ngành nước,...

Giá trị thực tế các giao dịch trên được thể hiện trên Báo cáo tài chính Công ty sau kiểm toán số: 150323.003/BCTC.FIS1 ngày 15/03/2023 (Thuyết minh 27).

Công ty khi triển khai thực hiện các giao dịch giữa đơn vị với bên có liên quan tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định và Thông tư về công bố thông tin lợi ích có liên quan.

5. Thực hiện giám sát tình hình quản lý và điều hành Công ty

5.1. Hội đồng quản trị (HDQT)

- Trong năm 2022 HDQT đã cụ thể hóa Nghị quyết của ĐHĐCĐ về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính thông qua việc đã ban hành các Nghị quyết và quyết định : 09 Nghị quyết (NQ số 19-27) và 03 Quyết định (QĐ số 19-21).

- Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty.
- Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định.
- Hội đồng quản trị đã ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính phù hợp tình hình thực tế của đơn vị

- Hội đồng quản trị thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong năm với những nội dung chính: kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch tiền lương và nhân sự, thù lao cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách, thực hiện chi trả cổ tức, xem xét Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính, ban hành kịp thời các chủ trương về tình hình kinh doanh của Công ty,...

- Ngoài những phiên họp định kỳ của HĐQT, khi có một số công việc cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị của Công ty, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản theo đúng điều lệ của Công ty cổ phần.

5.2. Ban Điều hành Công ty (BDH)

- Trong năm Công ty có thay đổi nhân sự Ban Giám đốc: bổ nhiệm và miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty có ban hành quyết định phân công nhiệm vụ Ban giám đốc trên cơ sở bộ máy quản lý mới Công ty đã thực hiện:

- Triển khai Nghị quyết vào từng lĩnh vực cụ thể: quản lý dịch vụ cấp nước, công tác gấn, thay đồng hồ nước, giám sát thoát nước,... theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện trích lập các quỹ theo số phân phối lợi nhuận, và chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ. Bên cạnh đó luôn cân đối tình hình tài chính, thu hồi các khoản công nợ đảm bảo khả năng thanh toán khi đến hạn, bảo toàn vốn cho cổ đông.

- Thường xuyên theo dõi chất lượng nước để đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho khách hàng trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện công bố các báo thường niên, báo cáo tài chính,... theo quy định.

- Tuân thủ quy định pháp luật và thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, chính sách cho người lao động an tâm công tác.

- Bên cạnh việc thực hiện các chỉ tiêu của ĐHĐCĐ và HĐQT, Ban điều hành Công ty tập trung cải tiến thủ tục hành chính thể hiện qua những sáng kiến khoa học trong chuyển đổi số, thực hiện hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử, ứng dụng văn phòng điện tử, phần mềm quản lý sự số trực tuyến, phần mềm thiết kế đồng hồ nước trực tuyến,... nhằm tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng ngày càng hiện đại.

5.3 Đánh giá sự phối hợp giữa BKS, HĐQT và BDH

- Trong năm qua, BKS luôn được sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, BDH Công ty trong việc cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Hoạt động điều hành của Công ty, được thực hiện triển khai dưới sự chỉ đạo của HĐQT thông qua các nghị quyết và quyết định, định kỳ hàng tháng đại diện BKS có tham dự họp giao ban để nắm bắt tình hình thực hiện của công ty.

- Định kỳ hàng quý BKS có báo cáo soát xét gửi HĐQT, đều có những lưu ý và kiến nghị về tình hình kinh doanh tài chính của công ty. Những ý kiến của BKS được ghi nhận và triển khai thực hiện theo quy định.

- Ban Kiểm soát luôn theo dõi trong việc triển khai các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Trong những phiên họp của HĐQT, BKS tham gia đóng góp ý kiến trên nguyên tắc thận trọng và vì lợi ích tối đa của cổ đông, góp phần xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách điều hành của Ban Điều hành Công ty.

- Với nhiệm vụ của mình, BKS nhận thấy HĐQT, BDH trong năm qua đã tổ chức hoạt động kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành khác.

III. Định hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện quyền và trách nhiệm của BKS, tăng cường công tác giám sát hoạt động Công ty trong năm 2023 cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện các công bố thông tin định kỳ theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán đối với thị trường chứng khoán.

- Xem xét và theo dõi việc ký kết các hợp đồng với bên có lợi ích liên quan theo quy định hiện hành.

- Giám sát các khoản công nợ, vốn, kiểm kê và quản lý tài sản theo quy định.

- Giám sát việc xây dựng, tổ chức và giao thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tại các bộ phận phụ trách.

- Giám sát việc quản lý lao động, tiền lương, thưởng, thù lao của Người quản lý và Người lao động theo nghị quyết công ty.

- Giám sát việc trích lập các quỹ, chi trả cổ tức theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và giám sát việc sử dụng các quỹ theo quy chế của công ty.

- Giám sát thường xuyên các hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các nghị quyết của HĐQT và quyết định của Ban Giám đốc Công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, năm 2023 qua đó phân tích đánh giá tình hình tài chính và quản lý vốn tại Công ty, đồng thời có nhận định về kết quả kinh doanh của công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng .

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- Ban GD Cty;
- TV BKS;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban


Phan Kim Phụng

Số:187/TTr-TA-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-TA-HĐQT, ngày 04/06/2021 về việc ban hành điều lệ sửa đổi Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (sửa đổi lần thứ 8) của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-TA-HĐQT, ngày 22/12/2022 về việc ban hành Quy chế Tài chính Công ty Cổ phần cấp nước Trung An (sửa đổi lần thứ 7);

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty 2022.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Cổ đông. Chúng tôi chân thành cảm ơn sự đóng góp và ủng hộ của quý Cổ đông của Công ty trong năm qua, nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 và dự kiến Kế hoạch tài chính năm 2023 như sau:

I. Trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận chia cổ tức năm 2022:

1. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ: Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

ĐVT: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.489.904.782
2	Quỹ đầu tư phát triển	425.000.000
3	Quỹ khen thưởng	1.800.000.000
4	Quỹ phúc lợi	665.904.782
5	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	349.000.000
6	Chia cổ tức (10,5%)	5.250.000.000

2. Hình thức và thời điểm chia cổ tức năm 2022: Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức, thực hiện việc chia cổ tức năm 2022 bằng tiền.

II. Kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2023 (đính kèm bảng dự thảo kế hoạch tài chính chi tiết ngày 22 tháng 03 năm 2023):

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

DVT: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	303.418.973.752
	Trong đó	
a	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	301.918.973.752
b	Doanh thu hoạt động tài chính	1.000.000.000
c	Thu nhập khác	500.000.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	11.000.000.000
3	Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.550.000.000

2. Phân phối lợi nhuận chia cổ tức:

DVT: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.550.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	425.000.000
3	Quỹ khen thưởng	2.000.000.000
4	Quỹ phúc lợi	776.000.000
5	Quỹ thưởng Ban QLDH	349.000.000
6	Cổ tức (dự kiến 10%)	5.000.000.000

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP QUỐC
TRUNG AN
VÔ THỊ HỒNG HÀ

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN
(NĂM 2023)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH2023/ TH2022 (%)
1	8	9	11
I- Sản lượng			
1. Sản lượng sản xuất chủ yếu	-	-	-
- Dịch vụ cấp nước	75.148.888	78.200.000	104,1%
- Gắn mới ĐHN	5.190	5.500	106,0%
- Thay hư ĐHN	80.805	80.144	99,2%
3. Giá thành đơn vị SP chủ yếu	-	-	-
- Dịch vụ cấp nước	-	-	-
- Gắn mới ĐHN	3.646.757	3.723.370	102,1%
- Thay hư ĐHN	909.241	954.257	105,0%
4. Giá bán các sản phẩm chủ yếu	-	-	-
- Dịch vụ cấp nước	-	-	-
- Gắn mới ĐHN	3.646.757	3.723.370	102,1%
- Thay hư ĐHN	954.257	986.089	103,3%
II. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu	303.490	303.419	100,0%
a. Doanh thu thuần	301.917	301.919	100,0%
b. Doanh thu hoạt động tài chính	1.109	1.000	90,2%
c. Doanh thu khác	464	500	107,8%
2. Lãi phát sinh			
a. Trước thuế TNDN	10.905	11.000	100,9%
- Sản xuất kinh doanh	9.471	9.750	102,9%
- Hoạt động tài chính	1.058	950	89,8%
- Hoạt động khác	376	300	79,8%
b. Sau thuế TNDN	8.490	8.550	100,7%
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN			
1. Từ hoạt động KD nội địa	16.305	17.070	104,7%
a. Thuế GTGT	11.857	12.870	108,5%
b. Thuế tiêu thụ đặc biệt			-
c. Thuế TNDN	2.415	2.450	101,4%
d. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	2.033	1.750	86,1%
2. Từ hoạt động kinh doanh XNK	-	-	-
3. Thu từ lợi nhuận sau thuế	-	-	-
IV. Thuế và các khoản đã nộp NSNN			

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH2023/ TH2022 (%)
1. Từ hoạt động KD nội địa	18.398	18.464	100,4%
a. Thuế GTGT	14.767	13.850	93,8%
b. Thuế tiêu thụ đặc biệt			-
c. Thuế TNDN	2.122	2.490	117,3%
d. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	1.509	2.124	140,8%
2. Từ hoạt động kinh doanh XNK	-	-	-
3. Thu từ lợi nhuận sau thuế	-	-	-
V. Nợ thuế	-	-	-
1. Nợ thuế từ hoạt động KD nội địa	2.079	685	32,9%
a. Thuế GTGT	1.965	985	50,1%
b. Thuế tiêu thụ đặc biệt	-		-
c. Thuế TNDN	(260)	(300)	115,4%
d. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	374	-	-
2. Từ hoạt động kinh doanh XNK	-	-	-

Ghi chú:

Kế hoạch Tài chính được xây dựng trên cơ sở hệ số hợp đồng dịch vụ năm 2023 không thấp hơn 0,2226 (Hiện nay Tổng Công ty và Công ty CPCN Trung An tạm ký hợp đồng với hệ

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị Cty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Lưu.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2023

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)



Huỳnh Hào Tài

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Số:188/TTTr-TA-HĐQT

TỜ TRÌNH

Về mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An sửa đổi lần thứ tám ngày 04 tháng 06 năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty và ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng quản trị.

Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao năm 2023 đối với thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách và Người phụ trách quản trị/Thư ký, như sau:

1. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 06 người

Mức thù lao: 6.500.000 đồng/người/tháng.

Tổng mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách là $6.500.000đ \times 6 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 468.000.000 \text{ đồng/năm}$.

2. Thù lao Ban Kiểm soát (không chuyên trách): 02 người

Mức thù lao: 4.500.000 đồng/người/tháng.

Tổng mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: $4.500.000 \text{ đồng} \times 2 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 108.000.000 \text{ đồng/năm}$.

3. Thù lao Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty: 01 người

Thù lao Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/tháng (36.000.000 đồng/năm).

Tổng quỹ thù lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách là **576.000.000 đồng/năm** và Thư ký Công ty là **36.000.000 đồng/năm**.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



VÕ THỊ HỒNG HÀ

Số: 21/TTr-TA-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;
- Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;
- Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 (Đính kèm danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023);
- Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Bộ Tài chính và UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.
- Có tổ chức kiểm toán viên chuyên nghiệp, trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Có hệ thống kiểm soát chất lượng được xây dựng phù hợp với quy định của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.



2. Danh sách các Công ty kiểm toán được Ban kiểm soát đề xuất

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Số 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán Phía Nam - Số 29 Võ Thị Sáu, Phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC - Số 389A Điện Biên Phủ, Phường 04, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát đề xuất nêu trên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

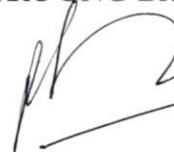
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

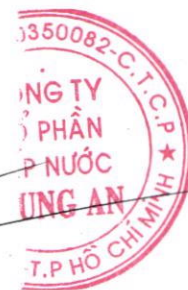
Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phan Kim Phụng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Số: 189/TTr-TA-HĐQT

TỜ TRÌNH

Về việc giao Hội đồng Quản trị quyết định các hợp đồng giao dịch với
Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An sửa đổi lần thứ tám ngày 04 tháng 06 năm 2021;

Do đặc thù của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (theo đề án cổ phần hóa) là làm dịch vụ cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, doanh thu chủ yếu là từ các hợp đồng với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn. Các hợp đồng này hiện đang được ký hàng năm, mỗi đầu năm là phải tổ chức thương thảo, ký hợp đồng mới.

Các hợp đồng bao gồm:

- + Hợp đồng ủy quyền.
- + Hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch
- + Hợp đồng thay đồng hồ nước
- + Hợp đồng giám thất thoát nước
- + Hợp đồng gắn mới đồng hồ nước

Và các hợp đồng nhượng vật tư ngành nước mua theo từng đợt theo yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Như vậy, nhằm đảm bảo cho Công ty Cổ phần cấp nước Trung An có nguồn thu để hoạt động liên tục, không bị gián đoạn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao cho Hội Đồng quản trị quyết định các hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn trong năm 2023 theo thẩm quyền. Nếu thời điểm ký hợp đồng với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn trong khoảng thời gian chưa tổ chức Đại hội cổ đông thì Hội đồng quản trị tiếp tục quyết định về các hợp đồng và báo cáo tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN
Võ Thị Hồng Hà

Số: /NQ-TA-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2023

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Thông tư số 116/2020/TT-BTC”);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An sửa đổi, bổ sung lần thứ tám, đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04/06/2021;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An sửa đổi, bổ sung lần thứ hai đã được Đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 04/06/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An đã được Đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 04/06/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2022 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2023 (báo cáo số 185/BC-TA-HĐQT ngày 28/03/2023 đính kèm), với các chỉ tiêu chính như sau:

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %	
					Thực hiện năm 2022 so Thực hiện năm 2021	Thực hiện so kế hoạch năm 2022
1	Nước tiêu thụ (m ³)	72.146.719	75.700.000	75.076.039	104,1	99,2
2	Doanh thu tiền nước thu hộ TCty (tỷ đồng)	655,169	752,152	749,668	114,4	99,7
	Thực thu tiền nước kỳ hóa đơn thu hộ TCty (tỷ đồng)	642,932		736,749	114,6	
	Các chỉ tiêu khác về doanh thu:					
	- Tỷ lệ thực thu đạt (%)	98,13		98,28	100,2	

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %	
					Thực hiện năm 2022 so Thực hiện năm 2021	Thực hiện so kế hoạch năm 2022
	- Giá bán bình quân (đồng/m ³)	9.121	9.936	9.969	109,3	100,3
3	Gắn mới đồng hồ nước (cái)	4.963	4.000	6.528	131,5	163,2
4	Thay đồng hồ nước (cái)	77.696	80.796	80.805	104	100
	Trong đó:					
	+ ĐHN cỡ nhỏ	77.683	80.787	80.787	104	100
	+ ĐHN cỡ lớn	13	9	18	138,5	200
5	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100	100	100	100	100
6	Tỷ lệ nước không doanh thu (%)	17.48	17,00	16,34	Thấp hơn 1,14	Thấp hơn 0,66

* Các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2023:

Số TT	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ tăng trưởng năm 2023 so với năm 2022(%)
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m ³	75.076	78.200	104,2
2	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	749.260	787.396	105,1
3	Giá bán bình quân	Đồng	9.980	10.069	100,9
4	Gắn đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	6.528	5.500	-
5	Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	80.787	80.127	-
6	Thay đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	18	17	-
7	Tỷ lệ thất thoát thất thu	%	16,34	16	-
8	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100	100

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, định hướng hoạt động năm hoạt động 2023 (báo cáo số 186/BC-TA-HĐQT ngày 28/03/2023 đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2022, định hướng hoạt động năm 2023 (báo cáo số 20/BC-TA-BKS ngày 28/03/2023 đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán ngày 15/03/2023 (Tài liệu đính kèm). Với các chỉ tiêu tài chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
						= 3/2	= 3/1
						1	2
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	Tỷ đồng	262,635	299,142	303,490	101,45	115,56
	Trong đó						
a	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	261,325	297,642	301,917	101,44	155,53
b	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	956	1.000	1,109	110,90	116
c	Doanh thu khác	Triệu đồng	354	500	464	92,80	131,07
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,906	10,500	10,905	103,86	157,91
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	5,327	8,280	8,490	102,54	159,38

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (tờ trình số 21/TTr-TA-BKS ngày 28/03/2023 đính kèm)

Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (tờ trình 187/TTr-TA-HĐQT ngày 28/03/2023 đính kèm) với các chỉ tiêu chính như sau:

- Về trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.489.904.782
2	Quỹ đầu tư phát triển	425.000.000
3	Quỹ khen thưởng	1.800.000.000
4	Quỹ phúc lợi	665.904.782
5	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	349.000.000
6	Chia cổ tức (10,5%)	5.250.000.000

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2022 (10% trên vốn Điều lệ) và thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền.

- Các chỉ tiêu chính của kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	303.418.973.752
	Trong đó	
a	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	301.918.973.752
b	Doanh thu hoạt động tài chính	1.000.000.000
c	Thu nhập khác	500.000.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	11.000.000.000
3	Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.550.000.000
4	Cổ tức (dự kiến 10%)	

Điều 7. Thông qua Tờ trình mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023 như sau: (tờ trình 188/TTr-TA-HĐQT ngày 28/03/2023 đính kèm).

1. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 06 người

- Mức thù lao: 6.500.000 đồng/người/tháng.

- Tổng mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách là 6.500.000đ x 6 người x 12 tháng = **468.000.000 đồng/năm.**

2. Thù lao Ban Kiểm soát (không chuyên trách): 02 người

- Mức thù lao: 4.500.000 đồng/người/tháng.

- Tổng mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 4.500.000 đồng x 2 người x 12 tháng = **108.000.000 đồng/năm.**

3. Thù lao Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty: 01 người

- Thù lao Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/tháng (36.000.000 đồng/năm).

Tổng quỹ thù lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách là **576.000.000 đồng/năm** và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty là **36.000.000 đồng/năm**.

- Điều 8.** Thông qua Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV với các hợp đồng dịch vụ sau: (*tờ trình 189/TTr-TA-HĐQT ngày 28/03/2023 đính kèm*).
- Hợp đồng ủy quyền.
 - Hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch
 - Hợp đồng thay đồng hồ nước
 - Hợp đồng giảm thất thoát nước
 - Hợp đồng gắn mới đồng hồ nước

Điều 9. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2023.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

Nơi nhận:

- UBCK NN và SGDCK HH;
- Quý cổ đông;
- HĐTV TCTy;
- HĐQT, BKS, BGĐ CTy;
- P TCHC đăng website Cty;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Võ Thị Hồng Hà